

Dự tiệc Xuân, ngồi nghe câu chuyện kể về cái chết của nhà báo Chu Tử.



Ông Chu Tử Chu Văn Bình, Chủ nhiệm
Nhật Báo Sống, Sài Gòn 1962.

Tuy đã được đọc tường tận về cái chết của ông nhưng khi được nghe nhân chứng sống kể lại vẫn thấy bồi hồi.

Nhà báo Chu Tử tên thật là Chu Văn Bình. theo nhà văn Viên Linh thì Chu Tử chào đời vào ngày 17 tháng Tư năm 1917 tại làng Mía, Sơn Tây. Định mệnh của Chu Tử có những cột mốc quan trọng xảy ra cũng vào tháng tư.

Tháng tư năm 1966, Chu Tử bị ám sát. 4 viên đạn xuyên qua cổ, răng và miệng, nhưng ông thoát chết. Vụ ám sát hụt này chỉ cách nửa năm sau vụ ám sát chết ký giả Từ Chung của nhật báo Chính Luận mà thủ phạm được cho là Mặt Trận Giải Phóng Miền Nam tức Việt Cộng.

Trước việc các ký giả liên tục bị ám sát, dư luận đã nổi lên tạo sức ép với chính quyền đương thời phải ban hành luật báo chí công nhận quyền tự do ngôn luận.

Về vụ ám sát hụt nhắm vào mình, Chu Tử từng nghĩ rằng đó là chuyện thù hận cá nhân vì ông viết bài đã kích thân tượng của kẻ thù ác. Ông không tin là cộng sản cho người ám sát ông. Ông còn ra tập sách không hận thù. Trong đó ông viết ông không thù oán kẻ muốn giết ông, thậm chí ông còn phải cảm ơn vì nhờ cái chết hụt mà ông hiểu được tình cảm thật của người ta dành cho ông; ông biết được sự hăng say của mình đôi khi dẫn đến sự cực đoan.

Nhưng sau này chính bà Trưng Dương đã tìm được từ văn khố Vietnam Center tài liệu mang số F034600991054 có ghi tên kẻ thủ ác, đó là Huỳnh Văn Long, đặc công Việt Cộng đã thi hành lệnh ám sát 2 ký giả Từ Chung và Chu Tử. Huỳnh Văn Long đã được thưởng huân chương đệ tam đẳng của MTGPMN.

Chu Tử được nhà văn Viên Linh gọi là “một người trí thức hành động” từ những năm 60.

Năm 13 tuổi ông đã theo Xứ Nhu, Nguyễn Khắc Nhu, phó đảng trưởng của Việt Nam Quốc Dân Đảng, đi hạ đồn Hưng Hóa nhưng bất thành.

Ông là tác giả của một loạt truyện dài mà tựa đề chỉ có mỗi một chữ như *Yêu* (1963), *Sống* (1963), *Loạn* (1964), *Ghen và Tiền*. Ngay cả tờ báo của ông cũng chỉ vờ vện có một chữ : *Sống*. Ông đã “lừa” nhiều nhân vật tai mắt đương thời vào vào mục “*Ao thả Vịt*” được nhiều người đón đọc lúc bấy giờ. Ấn oản giang hồ cũng từ đây mà ra (theo Nhà báo chủ nhiệm nhật báo *Sóng Thần* Trùng Dương - Nguyễn Thị Thái).

Sau ông làm chủ biên cho nhật báo *Sóng Thần* kể từ năm 1971. Nhật báo *Sóng Thần* chủ trương “chống tham nhũng và làm sạch Miền Nam để hỗ trợ cho cuộc chiến chống cộng sản”.

Ông được đánh giá là một người cầm bút thẳng thắn, bộc trực, thấy điều gì chướng tai gai mắt thì không thể bỏ qua. Vì lẽ đó mà ông cũng có không ít người thù ghét. Ông là một nhà văn kiêm nhà báo đạt được nhiều thành công.

Võ Phiến nói về Chu Tử “*Chu Tử viết truyện được nhiều người khoái, mà làm báo cũng lắm người khoái quá trời, bất luận là cao hay thấp, người ta khoái ông, khoái cái phong cách ông trong cuộc sống cũng như trong văn chương*”.

Trên đây là vài dòng tóm lược về nhà văn Chu Tử được rút ra từ nhiều bài viết nhất là của ký giả Trùng Dương đăng trên VOA.

Thật ra thì câu chuyện được chia sẻ chỉ là sự chia sẻ về một chút ký ức của người bạn vong niên mà trong đó có chi tiết nhà văn Chu Tử bị tử nạn.

Tôi vốn không phải là người đặc biệt thích đọc tiểu thuyết, nhưng có một thời gian như bị con ma mọt sách nó nhập nên vợ được cái gì bằng tiếng Việt, nhất là sách được in trước năm 1975 là tôi đọc ngẫu nhiên.

Lúc bấy giờ là vào những năm 90, ở Paris muốn đọc sách Việt in trước năm 75 thì tại Paris chỉ có dăm ba địa chỉ. Tủ sách mà tôi đọc nhiều nhất, hầu như ăn dầm ở dề ở đó là vì nó rộng rãi, thoáng đãng và có cả một khu vực, tuy bé thôi, nhưng có nhiều đầu sách hay từ học thuật, chính trị, lịch sử cho đến văn chương.

Đó là thư viện thuộc quận 13, nơi có đông cư dân cựu Đông Dương sinh sống mà phát triển nhất là người Tiều chạy nạn cộng sản Campuchia, sau đó mới đến người Việt. Sở dĩ thư viện ấy có được một khu vực sách Á đông mà tiếng Việt chiếm đa số là nhờ có một cô quản lý ở đây là người Việt.

Cô ấy cũng chừng hơn 50 tuổi và có lẽ là người yêu đọc sách cho nên tủ sách tiếng Việt của thư viện được phong phú. Sau này vì sách xưa ngày càng hiếm, và sách in trong nước cũng bắt đầu nhiều và đẹp nên tủ sách dần dần được thay thế bằng những văn bản in sau này. Tuy cũng vẫn được chọn lọc nhưng không còn sức hấp dẫn như xưa.

Ngoài ra còn có tiệm sách Khai Trí, vừa bán bánh mì vừa cho mượn truyện chường. Nhà in Nam Á được xem là nhà sách lớn nhất nằm ngay trung tâm quận 13. Ngoài ra còn có tủ sách Diên Hồng nằm ở quận 5, trên đường Saint Jacques sau này thì đổi về

quận 13 nằm tại trụ sở Hội Quán Việt Nam. Còn có 2 nơi chuyên bán sách báo in trong nước nhưng tôi ít tới.

Cái duyên với sách của Chu Tử bắt nguồn từ cái thư viện nhỏ đó. Rồi cái chết cũng như cuộc đời của ông tôi cũng chỉ loáng thoáng biết qua. Nay nhân cuộc nói chuyện vừa qua mà tôi lại tìm hiểu thêm đôi chút về ông.

Trở về câu chuyện của người bạn vong niên. Ông là người gốc bắc di cư vào nam. Tốt nghiệp Quốc Gia Hành Chánh Đà Lạt. Đến thời điểm năm 1975, ông mang quân hàm thiếu úy hải quân. Ông cho rằng người Mỹ đã cố tình bỏ rơi những sỹ quan từ cấp úy như ông đó xuống bằng cách không cho biết địa điểm chính xác nơi tập trung di tản.

Chỉ một số sỹ quan cấp tá trở lên mới được di tản ra chiến hạm để đi thẳng đến Hoa Kỳ. Tình hình lúc đó hỗn loạn. Ông bảo đúng là nước mất thì nhà tan. Tình thế đẩy đưa. Cảnh một gia đình mà phải chia ra tứ tán tìm đường thoát không phải hiếm.

Sau khi có linh cảm bị bỏ rơi, ông chạy bằng chiếc vespa ra bến Bạch Đằng. Lúc bấy giờ trên đường đã có mặt chiến xa cộng sản. Lòng dạ hoang mang rối bời. Khi chạy ra bến cảng, chiếc thương thuyền Việt Nam Thương Tín đã bắt đầu rời đi. Mọi chuyện xảy đến chóng vánh, như chính số phận đã đùn đẩy để rồi bằng một sự may mắn nào đó ông cũng lên được con tàu định mệnh ấy.

Khi tàu chạy được một đoạn thì bị trúng một đợt đạn pháo, có lẽ là B40 của cộng quân, khiến cho hư hỏng một bên máy, nhưng con tàu vẫn chạy được. Đến khi qua đoạn rừng Sát, trên sông Lòng Tảo thì bị trúng thêm 3 đạn pháo B40 khiến cho một trẻ em và nhà văn Chu Tử bị chết.

Ông còn nhớ cảnh thủy táng nhà văn Chu Tử. Lúc bấy giờ Quốc Kỳ được kéo lên, bản Quốc Ca cũng được mọi người hát lên để tiễn đưa người xấu số về lòng biển. Như nhà văn Viên Linh nhận định. Chu Tử có lẽ là nhà văn xấu số đầu tiên tử nạn trên đường di tản mà có lẽ vì vậy mà ông sẽ còn ở lại mãi với sông nước Việt Nam. Lúc bấy giờ ai cũng thương cảm, sầu não, có lẽ buồn cho phận người đã khuất mà cũng là buồn cho số phận của mình khi Đất Nước không còn.

Rồi tàu cũng chạy được đến vịnh Subic, Phi-luật-tân. Sau đó thì trực chỉ đến đảo Guam.

Lúc lên đến đảo Guam thì ông đã nghe phong thanh việc một số người muốn về lại Việt Nam. Sau đó còn có người cứ bám theo ông mà rỉ rả bên tai “Đất Nước thống nhất rồi ! Chẳng ai làm gì mình đâu. Nên về để cùng xây dựng Đất Nước”.

Ông ngờ rằng ngay trong số những người di tản cũng có cả những người vì u mê hay được cài cắm vào để tuyên truyền cho cộng sản. Lúc đó ông cũng có ý định trở về.

Không phải là tin vào những lời ngon ngọt kia mà là vì vợ con còn kẹt ở bên nhà và cả Mẹ già, anh chị em. Cho nên ông cũng nhất định đăng ký trở về. Trong phái đoàn làm việc của Cao Ủy Tị Nạn Liên Hiệp Quốc, có một ông Cha người Canada chuyên thụ lý các đơn xin trở về, có nói với ông rằng : “tôi không hiểu sao ! Đối với những người khác thì tôi không nói. Tôi coi qua lý lịch của ông thì thấy ông tốt nghiệp Quốc

Gia hành chánh, thông thạo tiếng pháp, sao ông lại có thể dễ dàng tin lời cộng sản mà trở về chứ ?” Mặc dù vậy ông vẫn giữ ý định trở về.

Thế nhưng định mệnh lại an bài một hướng khác cho cuộc đời ông. Đúng lúc ấy thì Mẹ ông cũng vừa di tản kịp sang đến Guam. Khi bà nghe tin ông đòi trở về thì bà một mực không đồng ý. Cũng nhờ vào quyết định này mà ông đã không phải chịu số phận bi đát của hơn 1500 người trở về trên con tàu Thương Tín mà sau này người ta thường gọi trại ra một cách cay đắng là con tàu “Thương Tiếc”!

Đáng lẽ ông cũng sẽ đi định cư tại Hoa Kỳ, nhưng cảm giác bị bỏ rơi, bị phản bội, khiến ông không có ý định đi tị nạn tại Mỹ. Và lại lúc ấy phải bắt đầu học lại một thứ ngôn ngữ khác cũng khiến ông e ngại. Vì vậy mà ông đã chọn đi Pháp.

Về chuyến trở về đầy kịch tính của con tàu Việt Nam Thương Tín, Thiếu tá Hải Quân Trần Đình Trụ, người đã nhận lãnh trách nhiệm lái con tàu Thương Tín trở về với 1652 nhân mạng, đã ra mắt tập hồi ký Việt Nam Thương Tín, Con Tàu Định Mệnh, dày khoảng 400 trang vào năm 1994. Hiện có bản điện tử trên trang : <http://www.vnnavydallas.com/.../ConTauDinhMenh-VN...>

Con tàu Việt Nam Thương Tín còn có liên quan đến thông tin về việc Tổng thống Dương Văn Minh có ra một sự vụ lệnh để chuyển 16 tấn vàng của Ngân Hàng Quốc Gia Việt Nam lên tàu VNNT trước khi di tản.

Thông tin này không biết đúng sai ra sao nhưng số vàng kể trên thì mãi sau này mới được tiết lộ là toàn bộ ngân khố của chính quyền VNCH đã được bàn giao cho chế độ mới và chế độ cộng sản đã sử dụng số vàng ấy cho việc mua nhu yếu phẩm trong thời gian bị cấm vận ngặt nghèo và một phần thì trả nợ viện trợ cho Nga Sô.

Mỗi khi được tiếp truyện và chia sẻ với các bậc cha chú về quá khứ là một dịp để chúng ta tìm hiểu lại những khúc mắc của lịch sử để không bị sự tuyên truyền dối trá của báo chí cộng sản làm cho thui chột. Vì họ rất giỏi về cách viết lập lờ, nửa vờ về sự thật. Mà một nửa sự thật thì không còn là sự thật. Đó chỉ còn là sự xảo trá.